TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 26-02-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đình Thái và bà Mùa Thị Mỷ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lường Văn Dục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hùng Cường và ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/TLST- HS ngày 15 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lò Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh năm 1986, tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn G (đã chết) và bà Lò Thị S (đã chết); bị cáo có vợ Lò Thị O (đã ly hôn) và có 02 con: con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2024 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 05/10/2024, tại địa phận Bản T, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã C phối hợp với đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát ma túy trên địa bàn xã C thì phát hiện Lò Văn Đ có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe tiến hành kiểm tra, Lò Văn Đ khai nhận bản thân là người thường xuyên

sử dụng ma túy và tự giác lấy từ túi quần phía trước, bên phải đang mặc trên người giao nộp cho tổ công tác: 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa các cục bột màu trắng, bị cáo khai nhận là là Heroine; 01 gói giấy bạc bên trong chứa 03 viên nén hình trụ, tròn, màu hồng bị cáo khai nhận là hồng phiến. Sau đó tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc bật lửa gas nhãn hiệu THONGNHAT và 01 chiếc xe máy không rõ nhãn hiệu, BKS: 28S2- 4010 đã cũ.

Ngày 05/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, VKSND huyện Y phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc, mở niêm phong, cân tịnh, vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đối với số vật chứng thu giữ của Lò Văn Đ xác định: Các cục bột màu trắng được tổng khối lượng 0,25 gam, trích 0,19 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy, còn lại 0,06 gam cho cho vào mảnh ni lon màu trắng, niêm phong nhập kho vật chứng ký hiệu B; cân tịnh xác định khối lượng 03 viên nén màu hồng thu giữ của Lò Văn Đ được tổng khối lượng 0,28 gam, trích 02 viên có khối lượng 0,19 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu C, còn lại 01 viên khối lượng 0,09 gam cho vào mảnh ni lon màu trắng, niêm phong nhập kho vật chứng ký hiệu D.

Tại bản Kết luận giám định số: 1922/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"- Mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Có tên khoa học là Diacetylmorphine), khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam.

- Mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,25 gam loại Heroine (Có tên khoa học là Diacetylmorphine) và 0,28 gam loại Methamphetamine.

- Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định."

Theo kết luận giám định trên tổng khối lượng cả 2 loại ma túy thu giữ của bị cáo là 0,53 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 05/10/2024, Lò Văn Đ mang theo số tiền 400.000 đồng rồi điều khiển xe máy BKS: 28S2- 4010 đi từ Bản C, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La đến khu vực xã C, huyện M mục đích tìm mua ma túy để bản thân sử dụng. Đến khu vực ngã ba tượng đài thuộc xã C, huyện M, Lò Văn Đ gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở lề đường. Qua nói chuyện bị cáo biết người đàn ông

trên có ma túy nên hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói trong mảnh nilon màu trắng với giá 250.000 đồng và 03 viên Hồng phiến được gói trong mảnh giấy bạc với giá 150.000 đồng. Mua được ma túy, Lò Văn Đ cất giấu 02 gói ma tuý trên vào trong túi quần phía trước bên phải rồi đi bộ vào bụi cây ven đường lấy một ít Heroine trong gói nilon màu trắng ra sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sử dụng ma tuý xong, Lò Văn Đ gói số Heroine còn lại vào trong mảnh nilon màu trắng ban đầu rồi cất giấu trong túi quần trước bên phải. Cất giấu ma tuý xong, bị cáo điều khiển xe máy đi theo đường Quốc lộ 6A đến địa phận xã Chiềng Đông, huyện Y, tỉnh Sơn La, khi đến khu vực bản T, xã C, huyện Y thì bị tổ công tác Công an xã C, huyện Y phối hợp với Công an huyện Y, tỉnh Sơn La bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Về nguồn gốc tổng khối lượng 0,53 gam ma túy, trong đó 0,25 gam loại Heroine và 0,28 gam loại Methamphetamine thu giữ trong vụ án: Lò Văn Đ khai nhận mua được của người đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố Lò Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Lò Văn Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ từ 18 tháng đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2024 là ngày bắt tạm giữ bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 05/10/2024 tại Bản Thèn Luông, xã Chiềng Đông, huyện Y. Bên trong gồm có: 01 mảnh ni lon màu trắng + 01 mảnh giấy bạc ban đầu + vật chứng nhập kho ký hiệu B = 0,06 gam Heroine và D = 0,09 gam Methamphetamine. Mặt sau phong bì có số hiệu 061989 và 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn Đ, sinh năm 1986 có hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy. Bên trong gồm có: 01 chiếc bật lửa gas có nhãn hiệu THONGNHAT. Mặt sau phong bì có số hiệu 085927, cả 2 phong bì trên tại các mép dán có tên và chữ ký các thành viên tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe máy không rõ nhãn hiệu, BKS: 28S2-4010, không gương chiếu hậu, không yếm, xe cũ nát đã qua sử dụng.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn Đ tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn Đ: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 05/10/2024, tại địa phận Bản T, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã Chiềng Đông phối hợp với đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát ma túy trên địa bàn xã C thì phát hiện Lò Văn Đ có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe tiến hành kiểm tra, Lò Văn Đ khai nhận bản thân là người thường xuyên sử dụng ma túy và tự giác lấy từ túi quần phía trước, bên phải đang mặc trên người giao nộp cho tổ công tác 0,25 gam ma túy loại Heroine và 0,28 gam ma túy loại Methamphetamine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn Đ.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện Y lập hồi 11 giờ 50 phút ngày 05/10/2024 tại bản T, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn Đ cùng vật chứng thu giữ là 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa các cục bột màu trắng; 01 gói giấy bạc bên trong chứa 03 viên nén hình trụ, tròn, màu hồng ; 01 chiếc bật lửa gas nhãn hiệu THONGNHAT và 01 chiếc xe máy không rõ nhãn hiệu, BKS: 28S2- 4010 đã cũ.

- Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 05/10/2024 tại Công an huyện Y, tỉnh Sơn La xác định: Bên trong 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các chất cục bột màu trắng có khối lượng 0,25 gam, và 03 viên nén đồng dạng, hình trụ, tròn, màu hồng có khối lượng 0,28 gam.

- Kết luận giám định số: 1922/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Có tên khoa học là Diacetylmorphine), khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam; Mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,25 gam loại Heroine (Có tên khoa học là Diacetylmorphine) và 0,28 gam loại Methamphetamine"*

- Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn Đ tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với khối lượng ma túy thu giữ và lời khai của anh Lò Văn Bình, sinh năm 1996, trú tại: Bản N, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn Đ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn Đ đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tỉnh Sơn La truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Lò Văn Đ thực hiện hành vi phạm tội với tổng khối lượng ma túy tàng trữ trái phép là 0,53 gam (trong đó 0,28 gam Methamphetamine và 0,25 gam Heroine), đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt *"... Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này..."* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo Lò Văn Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc

trường hợp rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lò Văn Đ chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về mức hình phạt áp dụng: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nhưng phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đảm bảo biện pháp giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Lò Văn Đ còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự *"...người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Lò Văn Đ không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 05/10/2024 tại Bản Thèn Luông, xã Chiềng Đông, huyện Y. Bên trong gồm có: 01 mảnh ni lon màu trắng + 01 mảnh giấy bạc ban đầu + vật chứng nhập kho ký hiệu B = 0,06 gam Heroine và D = 0,09 gam Methamphetamine. Mặt sau phong bì có số hiệu 061989 và 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn Đ, sinh năm 1986 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bên trong gồm có: 01 chiếc bật lửa gas có nhãn hiệu THONGNHAT. Mặt sau phong bì có số hiệu 085927, cả 2 phong bì trên tại các mép dán có tên và chữ ký các thành viên tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, xét thấy đây là những loại vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy không rõ nhãn hiệu, BKS: 28S2-4010, không gương chiếu hậu, không yếm, xe cũ nát đã qua sử dụng, bị cáo khai đã mua lại của người bán sắt vụn không quen biết, để làm phương tiện đi lại, không làm giấy tờ mua bán, xét thấy chiếc xe máy này bị cáo đã dùng làm phương tiện để phạm tội, xe đã cũ nát, không đủ điều kiện lưu thông nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ theo bị cáo Lò Văn Đ khai nhận là người đã bán ma túy cho bị cáo tuy nhiên việc mua bán ma túy diễn ra tại khu vực vắng người, không có ai chứng kiến, ngoài lời khai của bị cáo thì không có nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác, do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Y không có căn cứ xác minh, điều tra và đề nghị xử lý là đúng quy định.

Đối với hành vi vi phạm các lỗi khi tham gia giao thông đường bộ của bị cáo Lò Văn Đ: Người điều khiển xe mô tô, xe máy không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông; điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh dưới 175cm^3 và các loại xe tương tự không có giấy phép lái xe; điều khiển xe mô tô, xe gắn máy trên đường mà trong cơ thể có chất ma tuý. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã chuyển các tài liệu có liên quan đến hành vi vi phạm giao thông đường bộ của Lò Văn Đ đến Đội CSGT- TT Công an huyện Y xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Đ phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 05/10/2024 (Ngày bắt tạm giữ bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 05/10/2024 tại Bản Thèn Luông, xã Chiềng Đông, huyện Y. Bên trong gồm có: 01 mảnh ni lon màu trắng + 01 mảnh giấy bạc ban đầu + vật chứng nhập kho ký hiệu B = 0,06 gam Heroine và D = 0,09 gam Methamphetamine. Mặt sau phong bì có số hiệu 061989 và 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lò Văn Đ, sinh năm 1986 có hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy. Bên trong gồm có: 01 chiếc bật lửa gas có nhãn hiệu THONGNHAT. Mặt sau phong bì có số hiệu 085927, cả 2 phong bì trên tại các mép dán có tên và chữ ký các thành viên tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe máy không rõ nhãn hiệu, BKS: 28S2-4010, không gương chiếu hậu, không yếm, xe cũ nát đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/02/2025).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Văn Hải